

Số: 279/2022/QĐST-DS

Quận Gò Vấp, ngày 26 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang.

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Thục Đoan – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đinh Hương Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 34/2022/DSST ngày 22 tháng 02 năm 2022, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 24/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị Kim S, sinh năm: 1961 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Số 225 đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bùi Thị Kim N, sinh năm 1959 (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: A7.04 chung cư Hưng Phát, ấp 3, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bùi Thị Kim T, sinh năm 1955 (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: 130/8A đường Hà Tôn Quyền, Phường 4, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Bùi Thị Kim S trình bày:

Cha mẹ bà D là ông Nguyễn Ngọc K và bà Trần Thị H không rõ ngày tháng năm sinh, đều mất năm 1962 thời kỳ chiến tranh loạn lạc nên không có giấy chứng tử. Bà Nguyễn Thị D có chồng là ông Bùi Quang S, sinh năm 1932 (chết năm 2006

– Giấy chứng tử số 22, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân phường B, quận G, Tp Hồ Chí Minh cấp ngày 07/4/2006). Cha mẹ bà Bùi Thị Kim S là bà D và ông S có 04 người con gồm:

1. Bùi Thị Kim T, sinh năm 1955
2. Bùi Thị Kim N, sinh năm 1959
3. Bùi Thị Kim S, sinh năm 1961

4. Bùi Kim L, sinh năm 1964 (đã chết năm 2019 – Giấy chứng tử số 97, ngày 17/10/2019 do Ủy ban nhân dân Phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh cấp).

Trước đây bà D khỏe mạnh, bình thường đến năm 2010 bà D bị tai biến mạch máu não nên tinh thần không được minh mẫn, sáng suốt, không đi được, không làm chủ được mọi hành vi trong sinh hoạt, mọi sinh hoạt cá nhân của bà D đều do bà S và gia đình giúp đỡ. Vì vậy Gia đình có đưa bà D đi chữa trị nhiều nơi nhưng bệnh vẫn không thuyên giảm, và gần đây gia đình đã đưa bà D đi khám bệnh tại Bệnh viện 175 và bác sĩ kết luận do sa sút trí tuệ, tai biến mạch máu não. Hiện nay, bà D đang sinh sống cùng với con gái là bà Bùi Thị Kim S ở địa chỉ số 225 đường Nguyễn Văn Nghi, Phường 07, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nay bà S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961; địa chỉ Số 225 đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự để thực hiện các giao dịch dân sự.

Tại bản tự khai ngày 19/4/2022, ngày 04/8/2022 và Đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị Kim N trình bày:

Bà Nguyễn Thị D là mẹ ruột của bà N. Do bị tai biến mạch máu não nên tinh thần không được minh mẫn, sáng suốt, không đi được, không làm chủ được mọi hành vi trong sinh hoạt, từ năm 2010 cho đến nay, gia đình có đi khám chữa bệnh cho bà D nhưng không có kết quả, mọi hành vi trong sinh hoạt đều có sự giúp đỡ của người thân. Vì vậy, bà đồng ý với yêu cầu của bà S, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1934 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai ngày 19/4/2022, ngày 04/8/2022 và Đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị Kim T trình bày:

Bà Nguyễn Thị D là mẹ ruột của bà. Do bị tai biến mạch máu não nên tinh thần không được minh mẫn, sáng suốt, không đi được, không làm chủ được mọi hành vi trong sinh hoạt, từ năm 2010 cho đến nay, gia đình có đi khám chữa bệnh cho bà D nhưng không có kết quả, mọi hành vi trong sinh hoạt đều có sự giúp đỡ của người thân. Do vậy, bà thống nhất với yêu cầu của bà S, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1934 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp:

Bà S vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố tuyên bố bà D là người mất

hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý đơn yêu cầu và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bà Bùi Thị Kim N, bà Bùi Thị Kim T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự nên Tòa án giải quyết vắng mặt bà N, bà T là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Bùi Thị Kim S, tuyên bố bà Nguyễn Thị D là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Kim S có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà D có nơi cư trú tại địa chỉ số 225 đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Bùi Thị Kim N, bà Bùi Thị Kim T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự, vì vậy, Tòa án giải quyết vắng mặt bà N, bà T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Cha mẹ bà D là ông Nguyễn Ngọc K và bà Trần Thị H không rõ ngày tháng năm sinh, đều mất năm 1962 thời kỳ chiến tranh loạn lạc nên không có giấy chứng tử. Bà Nguyễn Thị D có chồng là ông Bùi Quang S, sinh năm 1932 (chết năm 2006 – Giấy chứng tử số 22, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân phường B, quận Gp, Tp Hồ Chí Minh cấp ngày 07/4/2006). Bà D và ông S có 04 người con gồm: Bùi Thị Kim T, sinh năm 1955; Bùi Thị Kim N, sinh năm 1959; Bùi Thị Kim S, sinh năm 1961 và Bùi Kim L, sinh năm 1964 (đã chết năm 2019 – Giấy chứng tử số 97, ngày 17/10/2019 do Ủy ban nhân dân Phường T, quận Bình T, Tp Hồ Chí Minh cấp).

Trước đây bà D khỏe mạnh, bình thường đến năm 2010 bà D bị tai biến mạch máu não nên tinh thần không được minh mẫn, sáng suốt, không đi được, không làm chủ được mọi hành vi trong sinh hoạt, mọi sinh hoạt cá nhân của bà D đều do

bà S và gia đình giúp đỡ. Vì vậy Gia đình có đưa bà D đi chữa trị nhiều nơi nhưng bệnh vẫn không thuyên giảm, và gần đây gia đình đã đưa bà D đi khám bệnh tại Bệnh viện 175 và bác sĩ kết luận do sa sút trí tuệ, tai biến mạch máu não, hiện bà D đang sinh sống cùng với con gái là bà S tại địa chỉ số 225 đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, bà S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà N và bà T thống nhất với yêu cầu của bà S, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 19/2022/QĐ-TA trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định tình trạng nhận thức, làm chủ hành vi của bà Nguyễn Thị D.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 2005/KLGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 và giấy khám sức khỏe của bệnh viện Quân Y 175 ngày 24/12/2021, đối với bà Nguyễn Thị D đã kết luận như sau:

- Về y học: Sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não, mức độ nặng (F01-ICD10).
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”

Do đó, căn cứ vào quy định nêu trên, yêu cầu của bà S về việc tuyên bố bà D là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Kim S được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 1 Điều 227, các điều 361, 367, 369, 370, 371, 372 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự,
- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 35 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Kim S:

Tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1934, địa chỉ thường trú: Số 225 đường Nguyễn Văn N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Kim S được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Chi Cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND Phường B, Q. G;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Quỳnh Trang